**1. Lý do chọn Tiểu luận:**

Đổi mới phương pháp dạy học của ngành Giáo dục là một vấn đề thiết yếu nhằm đưa Giáo dục nước ta phát triển ngang tầm với sự phát triển của Giáo dục thế giới. Chính vì thế mà trong những năm gần đây, Bộ giáo dục và Đào tạo đã có nhiều chương trình, dự án,…về đổi mới phương pháp dạy học.

Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong dạy học cũng là một nội dung thiết yếu của đổi mới phương phương pháp dạy học. Năm 2008 là năm được đánh giá là có bước đột phá đặc biệt quan trọng trong việc ứng dụng CNTT vào công tác dạy học của Giáo dục. Đó là việc Chỉ thị 55/2008/CT-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ngày 30/9/2008 về việc tăng cường giảng dạy, đào tạo và ứng dụng CNTT trong giáo dục giai đoạn 2008-2012 đã ra đời và chọn năm học 2008-2009 được chọn là "Năm học đẩy mạnh ứng dụng CNTT", tạo bước đột phá về ứng dụng CNTT trong giáo dục và tạo tiền đề ứng dụng và phát triển CNTT trong những năm tiếp theo”.

Huyện ......... là một trong những huyện vùng sâu của tỉnh Đăk Lăk nhưng những năm gần đây, CNTT đã được Phòng giáo dục & Đào tạo triển khai mạnh mẽ đến các trường, cử Cán bộ, giáo viên đi tập huấn tại Tỉnh Đăk Lăk, tổ chức tập huấn tại huyện, chỉ đạo trực tiếp cho các đơn vị tập huấn cho giáo viên để biết soạn và dạy tốt giáo án điện tử trong các trường học nhằm thực hiện tốt Chỉ thị 55/2008/CT-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT cũng như nâng cao chất lượng dạy học theo yêu cầu đổi mới của ngành Giáo dục. Nhưng một thực tế cho thấy việc soạn và dạy các bài giảng điện tử hiện nay đối với giáo viên là một trong những vấn đề hết sức khó khăn, đặc biệt là giáo viên tiểu học bởi có nhiều lý do khách quan và chủ quan khác nhau.

Trường tiểu học ......... là một trường đạt chuẩn Quốc gia, những năm gần đây việc soạn bài trên máy vi tính và dạy các bài giảng điện tử của giáo viên đã được lãnh đạo nhà tường đặc biệt chú trọng và đầu tư có chiều sâu như tổ chức tập huấn, dạy chuyên đề, tổ chức hội thảo,… do đó hiện nay đã có tới 60% giáo viên trong trường đã soạn giáo án trên máy vi tính và 30% soạn và dạy được giáo án điện tử. Nhưng soạn giáo án điện tử như thế nào mới đạt chuẩn? Mới nâng cao chất lượng tiết dạy? Và phù hợp với những chức năng mà phần mềm có sẵn? Đây lại là vấn đề rất khó đối với giáo viên bởi đa số trình độ tin học của giáo viên còn hạn chế, tính đa dạng và phức tạp của giáo án điện tử lại cao. Do đó để soạn một tiết dạy đúng chuẩn (có các chức năng nâng cao như Phim, ảnh, thu âm, đa phương tiện,…) thì hoàn toàn không dễ và số giáo viên làm được điều đó chỉ chiếm một số lượng rất ít. Chính vì vậy sau khi học xong lớp Quản lý cán bộ cũng như khảo sát từ thực tế của trường tiểu học ......... nhằm nâng cao chất lượng dạy học nên tôi đã quyết định chọn nội dung “**Biện pháp quản lý ứng dụng CNTT trong giảng dạy ở trường tiểu học ......... huyện .........”** làm bài tiểu luận cuối khóa.

**2. Tình hình thực tế về quản lý ứng dụng CNTT tại trường tiểu học ..........**

**2.1. Tình hình chung của trường tiểu học .........:**

Trường tiểu học ......... là một đơn vị đóng trên địa bàn trung tâm thị trấn ........., Huyện .......... Đây là một thị trấn nhỏ trực thuộc quản lý của UBND huyện. Nhân dân trên địa bàn sống chủ yếu bằng nghề nông nghiệp và buôn bán nhỏ. Trong những năm gần đây các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp phát triển khá mạnh đã làm cho một bộ phận nhân dân giàu lên nhanh chóng góp phần đưa kinh tế của thị trấn phát triển mạnh, trở thành một trong những đơn vị dẫn đầu của huyện ......... về thành tích phát triển kinh tế - xã hội. Nhân dân có truyền thống hiếu học đã được ghi vào thành tích của huyện, tỉnh về địa phương có truyền thống hiếu học được thế hệ hôm nay tiếp tục phát huy trong việc xây dựng và phát triển sự nghiệp Giáo dục trở thành một đơn vị dẫn đầu huyện ......... về hiệu quả đào tạo.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền địa phương, phát huy truyền thống đất học, trường tiểu học ......... từ ngày thành lập đến nay, liên tục là ngọn cờ đầu của huyện ......... về thành tích giáo dục cấp tiểu học.  Số học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp huyện, tỉnh, giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, huyện nhiều năm liền dẫn đầu cấp tiểu học của huyện. Trong những năm gần đây trường liên tục đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, năm 2010 được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ I và được các cấp tặng giấy khen, bằng khen.

Phát huy những thành tích đã đạt được trong những năm qua, những năm tiếp theo nhà trường xây dựng đề án xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, trình các cấp lãnh đạo phê duyệt để thực hiện. Mục tiêu nhà trường đặt ra: phấn đấu đạt chuẩn quốc gia mức độ II vào năm học 2014 - 2015

**\*Công tác quản lý GV, CBCNV:**

Ban lãnh đạo nhà trường gồm 03 đồng chí, trong đó nữ 02, 100% đạt trình độ trên chuẩn. Đội ngũ giáo viên: 35 người, trong đó đa số là những giáo viên có tuổi đời còn khá trẻ (từ 30 đến 40 chiếm 65%) nên việc tiếp cận, học tập và ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy học đã được các giáo viên tha gia nhiệt tình, sôi nổi và đạt được những thành quả nhất định.

**\* Về cơ sở vật chất:**

Trường nằm trên trong tâm huyện, sát với các khối cơ quan của huyện. Khuôn viên trường rộng rãi, thoáng mát có cổng trường và hàng rào bao quanh, hệ thống xấy dựng trường lớp khang trang, sạch đẹp, có nhà Đa năng, có sân chơi cho học sinh và có nhà vệ sinh đảm bảo tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia.

Về các thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học đã được nhà trường chủ động mua sắm tương đối ổn định. Đặc biệt, hệ thống máy tính đây đủ, có kết nối internet đảm bảo phục vụ cho giảng dạy và học tập cũng như rèn luyện các môn học tự chọn như môn tin học, tiếng Anh trên internet và Toán trên internet,…

**\* Về chất lượng giáo dục**

Chất lượng Giáo dục là một nhan tố đặc biệt quan trọng nên được Chi bộ nhà trường chỉ đạo sát sao, Ban giám hiệu rất chú trọng nên những năm gần đây tỉ lệ học sinh giỏi tăng lên, học sinh yếu giảm xuống rõ rệt. cụ thể:

Hạnh kiểm: 100% HS thực hiện đầy đủ 5 nhiệm vụ

Học lực: Giỏi: 34% ; Khá: 41%, TB: 22,9% và yếu: 2,1%

Tỉ lệ HS lên lớp thẳng: 98,8%

Tỉ lệ HS hoàn thành chương trình tiểu học: 100% (138/138 hs)

Hiệu quả đào tạo: 96%

Nhìn chung, kể từ khi đổi mới phương pháp dạy học đến nay, chất lượng học tập của học sinh ngày một đi lên, công tác giáo dục mũi nhọn về học sinh giỏi, giáo viên giỏi các cấp trường có những chuyển biến tích cực, số lượng học sinh giỏi, giáo viên giỏi ngày một tăng. Chất lư­ợng giáo dục toàn diện tiếp tục được khẳng định vững chắc. thực hiện có hiệu quả kế hoạch phụ đạo học sinh yếu trong năm học và hè. Đội ngũ giáo viên của nhà trường rất nhiệt tình nghiên cứu, chịu khó tìm tòi, học hỏi lẫn nhau để duy trì và phát triển về chất lượng học tập của học sinh. nội dung chương trình giảng dạy phù hợp, phát huy được tính tích cực sáng tạo và chủ động học tập của học sinh. Nhất là dạy theo chương trình dự án đổi mới VNEN của Bộ Giáo dục.

**2.2. Thực trạng ứng dụng CNTT trong công tác dạy học tại trường tiểu học .........:**

**2.2.1. Những điểm mạnh của CNTT trong dạy học:**

Có thể khẳng định rằng, công nghệ thông tin mở ra triển vọng to lớn trong việc đổi mới các phương pháp và hình thức dạy học. Những phương pháp dạy học theo cách tiếp cận kiến tạo, phương pháp dạy học theo dự án, dạy học phát hiện và giải quyết vấn đề càng có nhiều điều kiện để ứng dụng rộng rãi. Các hình thức dạy học như dạy học đồng loạt, dạy theo nhóm, dạy cá nhân cũng có những đổi mới trong môi trường công nghệ thông tin và truyền thông. Chẳng hạn, dạy học có sử dụng máy chiếu làm thiết bị giới thiệu tranh ảnh, trò chơi,...cho bài dạy thêm phong phú và sinh động. Sử dụng bài giảng điện tử có đa phương tiện (có âm thanh, phim,,…) sẽ giup học sinh hứng thú hơn, nội dung bài giảng thiết thực hơn. Nếu trước kia người ta nhấn mạnh tới phương pháp dạy sao cho học sinh nhớ lâu, dễ hiểu, thì nay phải đặt trọng tâm là hình thành và phát triển cho học sinh các phương pháp học chủ động. Nếu trước kia người ta thường quan tâm nhiều đến khả năng ghi nhớ kiến thức và thực hành kỹ năng vận dụng, thì nay chú trọng đặc biệt đến phát triển năng lực sáng tạo của học sinh. Như vậy, việc chuyển từ “lấy giáo viên làm trung tâm” sang “lấy học sinh làm trung tâm” sẽ trở nên dễ dàng hơn. Nhận thức được những điểm mạnh đó mà CNTT đã mang lại trong dạy học nên Ban giám hiệu nhà trường đã đầu tư về cơ sở vật chất để giáo viên có những điều kiện thuận lợi khi sử dụng CNTT trong các bài dạy.

**2.2.2. Những điểm yếu của CNTT trong dạy học:**

Bên cạnh những điểm mạnh của việc ứng dụng CNTT trong dạy học như đã nêu trên thì CNTT vẫn có những điểm yếu sau: Giáo viên mất rất nhiều thời gian để chuẩn bị giáo án. Quá trình tìm kiếm nguồn tư liệu, phim, hình ảnh tốn hơn thời gian soạn một giáo án thông thường nên một số giáo viên còn ngại ứng dụng. Khi trình chiếu trong giờ dạy học trên lớp, học sinh hay tò mò chú ý đến phim, hình ảnh, hiệu ứng mà ít để ý đến nội dung bài học và ít ghi chép các nôi dung quan trọng của bài học. Nếu giáo viên không biết soạn bài giảng có sử dụng đa phương tiện và dạy không lưu loát thì bài dạy trở thành một bài trình chiếu, hiệu quả của bài dạy không cao.

**2.2.3. Những thuận lợi của ứng dụng CNTT trong dạy học tại trường tiểu học .........:**

\* Thuận lợi về CNTT:

Môi trường đa phương tiện kết hợp những hình ảnh video, camera … với âm thanh, văn bản, biểu đồ … được trình bày qua máy tính theo kịch bản vạch sẵn nhằm đạt hiệu quả tối đa qua một quá trình học đa giác quan; Kĩ thuật đồ hoạ nâng cao có thể mô phỏng nhiều quá trình, hiện tượng trong tự nhiên, xã hội trong con người mà không thể hoặc không nên để xảy ra trong điều kiện nhà trường; Những ngân hàng dữ liệu khổng lồ và đa dạng trên Internet … có thể được khai thác để tạo nên những điều kiện cực kì thuận lợi và nhiều khi không thể thiếu để học sinh học tập trong hoạt động và bằng hoạt động tự giác, tích cực và sáng tạo, được thực hiện độc lập hoặc trong giao lưu; Những thí nghiệm, tài liệu được cung cấp bằng nhiều kênh: kênh hình, kênh chữ, âm thanh sống động làm cho học sinh dễ thấy, dễ tiếp thu và bằng suy luận có lý, học sinh có thể có những dự đoán về các tính chất, những quy luật mới. Đây là một công dụng lớn của công nghệ thông tin trong quá trình đổi mới phương pháp dạy học. Có thể khẳng định rằng, môi trường công nghệ thông tin và truyền thông chắc chắn sẽ có tác động tích cực tới sự phát triển trí tuệ của học sinh và điều này làm nảy sinh những lý thuyết học tập mới.

\* Thuận lợi về trường tiểu học .........:

Ban giám hiệu nhà trường luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến công tác nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ giáo viên. Do đó đã huy động các nguồn lực tài chính phục vụ cho công tác dạy và học của trường. Hội cha mẹ học sinh rất quan tâm đến chất lượng học tập của con em nên đã cùng với nhà trường trang bị các thiết bị về CNTT như máy vi tính, máy chiếu, Internet,… bên cạnh đó đội ngũ giáo viên đa số còn trẻ rất năng động, nhiệt tình và chịu khó học hỏi nên thuận lợi cho việc ứng dụng CNTT vào dạy học.

\* Khó khăn:

Bên cạnh những thuận lợi của việc ứng dụng CNTT vào dạy học vẫn còn những khó khăn nhất định. Chẳng hạn:

Tuy máy tính điện tử mang lại rất nhiều thuận lợi cho việc dạy học nhưng trong một mức độ nào đó, thì công cụ hiện đại này cũng không thể hỗ trợ giáo viên hoàn toàn trong các bài giảng của họ. Việc sử dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học chưa được nghiên cứu kỹ, dẫn đến việc ứng dụng nó không đúng chỗ, không đúng lúc, nhiều khi lạm dụng nó. Việc đánh giá một tiết dạy có ứng dụng công nghệ thông tin còn lúng túng, chưa xác định hướng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Chính sách, cơ chế quản lý còn nhiều bất cập, chưa tạo được sự đồng bộ trong thực hiện. Các phương tiện, thiết bị phục vụ cho việc đổi mới phương pháp dạy học bằng phương tiện chiếu projector,… còn thiếu và chưa đồng bộ và chưa hướng dẫn sử dụng nên chưa triển khai rộng khắp và hiệu quả. Quá trình kết nối và sử dụng Internet chưa được thực hiện triệt để và có chiều sâu; sử dụng không thường xuyên do thiếu kinh phí, do tốc độ đường truyền. Công tác đào tạo, công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng đội ngũ giáo viên chỉ mới dừng lại ở việc xoá mù tin học nên giáo viên chưa đủ kiến thức, mất nhiều thời gian và công sức để sử dụng công nghệ thông tin trong lớp học một cách có hiệu quả.

**2.2.4. Kinh nghiệm thực tế, những việc đã làm của bản thân liên quan đến quản lý ứng dụng CNTT trong dạy học: những tình huống giáo dục tiêu biểu ở nhà trường/kinh nghiệm giải quyết các tình huống này; thành công, nguyên nhân/chưa thành công, nguyên nhân**

***Kinh nghiệm:***

CNTT ứng dụng trong dạy học giúp cho giáo viên nâng cao chất lượng giảng dạy, học sinh nắm bài tốt hơn. Ngoài ra, internet cũng trợ giúp cho giáo viên tra cứu, tìm hiểu, cập nhật tri thức và xây dựng bài giảng chuẩn mực làm cho chất lượng nâng cao thêm. CNTT ứng dụng trong đánh giá chất lượng giúp cho công tác kiểm định được toàn diện, kết quả kiểm định được khách quan và công khai. Điều này làm nên động lực để các trường, các tổ chức có kế hoạch hoàn thiện nhà trường để đạt đến các chuẩn đề ra.

Trong những năm qua với vai trò là một giáo viên, Chủ tịch Công đoàn của trường tiểu học ......... tôi đã gặt hái được khá nhiều thành công trong công tác dạy học và quản lý của mình. Những thành công đó có sự hỗ trợ đắc lực từ CNTT. Năm học 2008-2009 là năm Bộ Giáo dục triển khai năm học ứng dụng CNTT. Do đó bản thân tôi đã không ngừng học tập, ngày đêm nghiên cứu về những ứng dụng của CNTT đối với công việc của mình. Tôi bắt đầu tiếp cận học tin học căn bản để biết sử dụng máy vi tính, soạn thảo văn bản, các trông thức tính toán trong Excel hoặc sửa một lỗi đơn giản trong quá trình sử dụng máy tính. Tiếp đó tôi học dần lên cách sử dụng Mail, chuyển tai dữ liệu, thư điện tử trên Internet, học phần mềm soạn bài giảng điện tử Powerpoint và một số phần mèm khác như Violet, Presenter,… Sau những năm tháng miệt mài, học tập không biết mệt mỏi bên chiếc máy vi tính thì tôi đã thu dược những kết quả thành công trong công tác của mình ngoài mong đợi. Đó là danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm học 2009-2010 và giải khuyến khích hội thi “Kể chuyện đạo đức Hồ Chí Minh” tỉnh Đăk Lăk. Có thể nói những danh hiệu đó chưa phải là lớn lao nhưng đó là một sự thay đổi lớn trong sự nghiệp trồng người của mình.

***Tình huống tiêu biểu và những thành công:***

Do tầm quan trọng của CNTT trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, Chỉnh phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo rất quan tâm chỉ đạo việc ứng dụng CNTT trong trường học từ rất sớm. Ngày 10/04/2007, Chính phủ đã có Nghị định số 64/2007/NĐ-CP về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Sau đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có văn bản gửi các cơ sở giáo dục và đào tạo yêu cầu thực hiện tốt nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục, giai đoạn 2008 – 2012, góp phần nâng cao hiệu quả và chất lượng giáo dục.

Từ năm học 2007 – 2008, căn cứ nhiệm vụ năm học, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT. Đặc biệt năm học 2008 – 2009 được Bộ GD&ĐT lấy làm năm học Công nghệ thông tin. Một trong những nhiệm vụ về CNTT năm học 2011 – 2012 là *“Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong trường phổ thông nhằm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học thay vì học trong môn tin học. Giáo viên các bộ môn chủ động tự soạn và tự chọn tài liệu và phần mềm (mã nguồn mở) để giảng dạy ứng dụng CNTT”.*

Thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục cũng như Phòng Giáo dục huyện ......... trong những năm qua Ban giám hiệu nhà trường đã đề ra kế hoạch hành động cụ thể, thiết thực trong việc nâng cao chất lượng CNTT trong dạy học của nhà trường bằng hình thức tập huấn CNTT cho toàn thể Cán bộ, giáo viên của nhà trường, tổ chức Hội thảo khoa học cấp trường nhằm hai thác thế mạnh của CNTT trong quản lý và giảng dạy phù hợp với thực tế của đơn vị để nâng cao chất lượng đại trà. Với những thay đổi như vậy đã cho thấy có nhiều kết quả tiêu biểu trong các năm học vừa qua như: 60% CB - GV trong nhà trường sử dụng thành thạo máy vi tính và soạn bài trên máy vi tính; 35% giáo viên biết soạn và dạy bằng bài giảng điện tử; 20% giáo viên biết soạn bài giảng E-leaning. Nhà trường cử 3 giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi thì đạt cả 3 cấp tỉnh. Tổ chức tham gia thi “Kể chuyện đạo đức Hồ Chí Minh” cấp tỉnh đạt giải khuyến khích và nhều danh hiệu khác. Năm học 2010 trường tiểu học ......... được UBND tỉnh Đăk Lăk công nhận là trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

Nguyên nhân của những thành công trên là do Ban giám hiệu nhà trường đã có những kế hoạch mua sắm cơ sở vật chất, tổ chức tập huấn, hội thảo, sinh hoạt chuyên môn kịp thời, sát thực với thực tế của đội ngũ giáo viên trong nhà trường, sự phối hợp đồng bộ, nhịp nhàng giữa các tổ chức trong nhà trường luôn là động lực thúc đẩy CB-GV tham gia đầy đủ, có kết quả khá cao. Một nguyên nhân nữa là đa số giáo viên trong trường còn trẻ, năng nổ nhiệt tình và chịu khó tìm tòi, học hỏi để nắm bắt tốt CNTT trong quá trình dạy học của mình. Bên cạnh đó học sinh của nhà trường chăm ngoan, sáng tạo, thích tìm tòi khám phá kiến thức qua những bài giảng điện tử, những trò chơi bổ ích,…

Bên cạnh những thành công mà trường tiểu học ......... đã đạt được trong những năm qua nhờ vào việc ứng dụng CNTT thì vẫn còn những hạn chế nhất định. Đó là cơ sở vật chất chưa đầy đủ để nâng cao chất lượng dạy học có ứng dụng CNTT (toàn trường mới có 01 máy chiếu, 20 máy tính để bàn), chưa có phòng thư viện điện tử để cho giáo viên sử dụng nghiên cứu tài liệu cũng như khai thác các tiềm năng trên Internet. Đội ngũ giáo viên của nhà trường chưa đồng bộ trong việc nắm bắt trình độ về CNTT (Mới có 60% CB - GV trong nhà trường sử dụng thành thạo máy vi tính và soạn bài trên máy vi tính; 35% giáo viên biết soạn và dạy bằng bài giảng điện tử; 20% giáo viên biết soạn bài giảng E-leaning). Đây là một con số đạt được con rất khiêm tốn so với yêu cầu phát triển CNTT của ngành giáo dục đã đề ra.

Nguyên nhân của những hạn chế trên thì có rất nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là một số nguyên nhân cơ bản sau: việc ứng dụng CNTT trong dạy học phải có sự đầu tư bài bản và lâu dài, không thể thực hiện thành công toàn diện trong một thời gian ngắn. CNTT là một môn rất khó và phức tạp, đòi hỏi người học phải mất nhiều thời gian nghiên cứu và tìm hiểu thì mới thành công. Bên cạnh đó một số giáo viên trong nhà trường đã lớn tuổi, một số giáo viên không có năng khiêu về tin học nên đã không chịu khó học tập dẫn đến chưa sử dụng thành thạo về những yêu cầu cơ bản trong dạy học của mình. Một nguyên nhân nữa là cơ sở vật chất của nhà trường còn rất hạn chế chưa có đủ máy tính, máy chiếu để giáo viên sử dụng đồng bộ mà chủ yếu những tiết dạy chỉ được thực hiện khi tham gia hội giảng, chuyên đề,… chưa triển khai đồng bộ trên tấ cả giáo viên.

**2.2.5. Vấn đề cần ưu tiên giải quyết, nguyên nhân**

So sánh với những kết quả đạt được trong các năm học vừa qua, đồng thời xác định một số nguyên nhân còn hạn chế trong việc ứng dụng CNTT vào dạy học thì chúng ta cần ưu tiên giải quyét một số vấn đề sau: Trang bị thêm đèn chiếu gắn cố định ở các lớp để thuận tiện cho GV trong khi sử dụng bài giảng điện tử, đồng thời thay thế một số máy tính đã bị xuống cấp.

Phải tuyên tryền rộng rãi và triển khai đồng bộ đến tất cả giáo viên trong nhà trường về những ưu điểm là CNTT mang lại cho công tác giáo dục để giáo viên ý thức được vấn đề cần thay đổi. Sau đó tổ chức các lớp tập huấn về CNTT để nâng cao trình độ tin học cho GV.

Nguyên nhân cho những ưu tiên này là giúp cho đội ngũ giáo viên có thêm nhiều kiến thức về CNTT, đổi mới phương pháp dạy học và đặc biệt hơn chúng ta cần một sự phát triển đồng bộ, khoa học trong việc nâng cao chất lượng ứng dụng CNTT nhằm đẩy mạnh chất lượng giáo dục tại trường tiểu học ......... lên một tầm cao mới, xứng đáng với danh hiệu trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

**3. Kế hoạch hành động để tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học ở trường tiểu học ..........**

**3.1 Các mục tiêu của nhà trường về ứng dụng CNTT trong dạy học năm học 2013-1014**

Trang bị thêm cơ sở vật chất để phục vụ công tác quản lý và điều hành giáo dục. Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong toàn trường nhằm đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học thay vì học trong môn tin học. Giáo viên chủ động tự soạn và tự chọn tài liệu và phần mềm (mã nguồn mở) để giảng dạy ứng dụng CNTT”. Soạn giảng giáo án trên máy vi tính và giáo án điện tử rút ra những bài học kinh nghiệm giúp cho học sinh tiếp cận kiến thức thông qua phương tiện dạy học hiện đại từ máy vi tính.

Tổ chức hướng dẫn cụ thể cho giáo viên các môn học tự triển khai việc tích hợp, lồng ghép việc sử dụng các công cụ CNTT vào quá trình dạy các môn học của mình nhằm tăng cường hiệu quả dạy học qua các phương tiện nghe nhìn, kích thích sự sáng tạo và độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của người học. Các giáo viên cần tích cực, chủ động tham khảo và sử dụng các phần mềm ứng dụng tích hợp vào các môn học để cùng chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi học tập. Chỉ đạo ứng dụng CNTT trong học tập và giảng dạy theo hướng người học có thể học qua nhiều nguồn học liệu; hướng dẫn cho người học biết tự khai thác và ứng dụng CNTT vào quá trình học tập của bản thân, thay vì chỉ tập trung vào việc chỉ đạo giáo viên ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trong tiết giảng. Mỗi giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài giảng, bám sát yêu cầu cơ bản về kiến thức và kỹ năng chung của từng bài, kế hoạch bài giảng phải thể hiện rõ những hoạt động của giáo viên và học sinh, những đồ dùng dạy học, thiết bị được sử dụng…đảm bảo giờ học diễn ra nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả.

Căn cứ vào đặc điểm của học sinh mà soạn bài phù hợp đối tượng, điều chỉnh về nội dung để học sinh được học tập vừa sức có hiệu quả, sử dụng các phương pháp và hình thức hiện đại, có sử dụng đa phương tiện để tổ chức dạy học phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy học phấn đấu xoá dần tỉ lệ học sinh yếu.

**3.2 Bảng kế hoạch hành động để tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học của nhà trường:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | **Hoạt động (tên công việc)** | **Kết quả cần đạt** | **Người/đơn vị tổ chức phối hợp** | **Điều kiện thực hiện** | **Rủi ro/khó khăn/cản trở** | **Hướng khắc phục** |
| **1. Các hoạt động dự kiến sẽ thực hiện trong vòng 2 tuần tới** | | | | | | |
|  | **Hoạt động 1:** Tham khảo các tài liệu, các phần mềm cần thiết về CNTT đối với công tác soạn giáo án điện tử ở tiểu học (Phần mềm Powerpoint, Violet, Lecture,...) để lựa chọn phần mềm thích hợp. | Tìm ra phần mềm thích hợp cho việc dạy giáo án điện tử. | Một số giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy và giáo viên dạy môn Tin học. | Tài liệu, máy vi tính để soạn thử nghiệm. | Thời gian nghiên cứu lâu, xác định cụ thể tính ưu việt của phần mềm bị hạn chế. | Cần thêm giáo viên giỏi môn tin học và một số bài giảng có sẵn để xác định tính hiệu quả. |
|  | **Hoạt động 2:**  Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ CNTT trong việc đổi mới phương pháp dạy học. | Nội dung phù hợp với từng đối tượng giáo viên trong trường về cách soạn, phù hợp với học sinh về tính khả thi của phần mềm (Phong phú, đa dạng và dễ hiểu bài) | Ban giám hiệu nhà trường, Tổ khối, Chuyên môn nhà trường. | Nội dung chi tiết của kế hoạch nhiệm vụ CNTT trong việc đổi mới phương pháp dạy học đã đề ra. | Trình độ giáo viên trong trường không đồng đều nên khó thực hiện theo hình thức đại trà. | Có thể chia các nhóm khác nhau để triển khai cho phù hợp trình độ. |
|  | **Hoạt động 3:** Trình kế hoạch với Lãnh đạo nhà trường để in ý kiến chỉ đạo. | Lãnh đạo nhà trường duyệt kế hoạch và được sự ửng hộ của các tổ chức trong nhà trường cũng như toàn thể giáo viên | Ban giám hiệu nhà trường và các tổ chức trong trường. | Văn bản chỉ đạo cụ thể của lãnh đạo nhà trường. Biện pháp tổ chức của kế hoạch | Thời gian triển khai chồng chéo với các ké hoạch khác của nhà trường | Trao đổi trực tiếp với các bộ phận trong nhà trường để thống nhất nội dung và các chương trình triển khai đồng bộ. |
| **2. Các hoạt động dự kiến sẽ thực hiện trong vòng 3 tháng tới** | | | | | | |
|  | **Hoạt động 1:** Tiến hànhdạy mẫu 1 tiết bằng bài giảng điện tử đạt chuẩn để giáo viên tham khảo | Giúp giáo viên hiểu được những ưu điểm của bài soạn chuẩn sẽ giúp học sinh nâng cao nhận thức, hiểu bài nhanh và sâu hơn | Ban giám hiệu, các tổ chức, và giáo viên trong trường. | Bài dạy mẫu và các thiết bị phục vụ tiết dạy (laptop, Projector, v.v…) | Một số giáo viên kỹ năng sử dụng máy tính thấp sẽ không hiểu hết cách soạn nâng cao của bài dạy | Sau tiết dạy cần bố trí thời gian để tổ chức sinh hoạt chuyên môn giúp cho GV nghiên cứu và hiểu sâu hơn về tác dụng của tiết dạy nâng cao. |
|  | **Hoạt động 2:** Tiến hành tập huấn một số chức năng nâng cao như đã soạn trong bài dạy mẫu, cách khai thác tư liệu trên Internet để phục vụ bài dạy. | Giáo viên nắm được cơ bản chức năng nâng cao để soạn bài như đã tập huấn | Ban giám hiệu, các tổ chức trong nhà trường. | Nội dung tập huấn cụ thể, các thiết bị cần thiết để tổ chức tập huấn. | - Chức năng nâng cao khó và phức tạp làm giáo viên chán nản, không tập trung. Một số giáo viên lớn tuổi, khả năng tiếp cận CNTT còn yếu không nắm bắt hết kỹ năng đã tập huấn | Sau buổi tập huấn có thể dành thêm thời gian trao đổi, giải thích để giáo viên hiểu sâu hơn hoặc tổ chức cho những giáo viên đó dự thêm một số tiết dạy để học hỏi từ đồng nghiệp. |
|  | **Hoạt động 3:** Bố trí cho một số giáo viên có kỹ năng tin học cũng như chuyên môn giỏi tiến hành soạn và dạy mẫu. | Thực hiện các tiết dạy chuẩn như đã được tập huấn. | Một số giáo viên giỏi và có kĩ năng trong soạn giảng giáo án điện tử. | Nội dung bài dạy chuẩn đã soạn và kỹ năng dạy của giáo viên. | Chưa quen sử dụng thiết bị điện tử làm giáo viên mất bình tĩnh;   * mất điện trong lúc đang dạy. | Tạo không khí thoải mái, tự tin cho giáo viên thể hiện.  Nếu mất điện trong lúc dạy có thể cho giáo viên thực hiện lại bài dạy ở một lớp khác cùng khối. |
| **3. Các hoạt động dự kiến sẽ thực hiện trong vòng 1 năm sau tập huấn** | | | | | | |
|  | **Hoạt động 1:** Tổ chức triển khai dạy đại trà ở các khối lớp và các môn học. | Tất cả GV đều có thể soạn và dạy được Bài giảng điện tử ở nhiều môn. | Các tổ chức Đoàn thể, Chuyên môn, tổ khối | Có máy chiếu và các thiết bị liên quan để phục vụ cho công tác dạy. Có bài giảng điện tử theo yêu cầu. | Một số tiết không sáng tạo, lạm dụng CNTT hoặc chưa phát huy hết ứng dụng CNTT.  - Điều kiện Máy chiếu, laptop và một số thiết bị phục vụ giảng dạy BGĐT không đủ hoặc không đảm bảo chất lượng phục vụ tiết dạy. | - Góp ý trục tiếp để rút kinh nghiệm.  - Xin ý kiến chỉ đạo từ Lãnh đạo nhà trường và các tổ chức liên quan để trang bị thêm các thiết bị cần thiết đảm bảo đầy đủ cho giáo viên dạy |
|  | **Hoạt động 2:** Xây dựng phong trào thi đua thực hiện dạy học theo hướng đổi mới bằng bai giảng điện tử để tạo cho giáo viên sự hứng khởi và sáng tạo trong giảng dạy có ứng dụng CNTT | Có nhiều tiết dạy đạt chuẩn, đáp ứng được yêu cầu đổi mới của ngành Giáo dục, nâng cao chất lượng đại trà cho học sinh. | Chuyên môn, các tổ chức đoàn thể. | Có máy chiếu và các thiết bị liên quan để phục vụ cho công tác dạy. Có bài giảng điện tử theo yêu cầu. | Số lượng tham gia còn ít, không đồng điều trong toàn thể Hội đồng sư phạm | Đưa phong trào vào quy ước thi đua của nhà trường nhằm thức đẩy giáo viên thực hiện nghiêm tức và đồng bộ |
|  | **Hoạt động 3:** Tiến hành sơ kết phong trào thi đua để đánh giá kết quả chung đã thực hiện. Rút kinh nghiệm và xây dựng hướng khắc phục | Tìm ra những nhược điểm trong công tác triển khai để tìm biện pháp khắc phục và điều chỉnh đồng bộ | Lãnh đạo nhà trường, Chuyên môn và các tổ khối trưởng | Báo cáo chi tiết từ các tổ khối | Một số nhược điểm từ bài giảng mà không tìm ra | Có văn bản hướng dẫn cách đánh giá chi tiết, trao đổi với tổ khối lấy ý kiến từ giáo viên đã trực tiếp dạy để đưa ra kết luận chung |
|  | **Hoạt động 4:**Tổng kết, đánh giá sau một năm thực hiện. | Có kết luận cụ thể về chất lượng ứng dụng CNTT trong nhà trường sau một năm thực hiện. | Ban giám hiệu, các tổ chức, bộ phận có liên quan trong nhà trường và toàn bộ giáo viên. | Hội nghị tổng kết. | Một số chi tiết Ban chỉ đạo chưa đánh giá hết để rút kinh nghiệm. | Lấy ý kiến của toàn trường để xác định nguyên nhân và tìm biện pháp khắc phục. |

**4. Kết luận và khuyến nghị**

**4.1. Kết luận:**

Công nghệ thông tin mở ra triển vọng to lớn trong việc đổi mới các phương pháp và hình thức dạy học. Nếu trước kia người ta nhấn mạnh tới phương pháp dạy sao cho học sinh nhớ lâu, dễ hiểu, thì nay phải đặt trọng tâm là hình thành và phát triển cho học sinh các phương pháp học chủ động. Nếu trước kia người ta thường quan tâm nhiều đến khả năng ghi nhớ kiến thức và thực hành kỹ năng vận dụng, thì nay chú trọng đặc biệt đến phát triển năng lực sáng tạo của học sinh. Như vậy, việc chuyển từ “lấy giáo viên làm trung tâm” sang “lấy học sinh làm trung tâm” sẽ trở nên dễ dàng hơn.

Do sự phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông mà mọi người đều có trong tay nhiều công cụ hỗ trợ cho quá trình dạy học nói chung và phần mềm dạy học nói riêng. Nhờ có sử dụng các phần mềm dạy học này mà học sinh trung bình, thậm chí học sinh trung bình yếu cũng có thể hoạt động tốt trong môi trường học tập. Phần mềm dạy học được sử dụng ở nhà cũng sẽ nối dài cánh tay của giáo viên tới từng gia đình học sinh thông qua hệ thống mạng. Nhờ có máy tính điện tử mà việc thiết kế giáo  án và giảng dạy trên máy tính trở nên sinh động hơn, tiết kiệm được nhiều thời gian hơn so với cách dạy theo phương pháp truyền thống, chỉ cần “bấm chuột”, vài giây sau trên màn hình hiện ra ngay nội dung của bài giảng với những hình ảnh, âm thanh sống động thu hút được sự chú ý và tạo hứng thú nơi học sinh. Thông qua giáo án điện tử, giáo viên cũng có nhiều thời gian đặt các câu hỏi gợi mở tạo điều kiện cho học sinh hoạt động nhiều hơn trong giờ học. Những khả năng mới mẻ và ưu việt này của công nghệ thông tin và truyền thông đã nhanh chóng làm thay đổi cách sống, cách làm việc, cách học tập, cách tư duy và quan trọng hơn cả là cách ra quyết định của con người.

Do đó, mục tiêu cuối cùng của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học là nâng cao một bước cơ bản chất lượng học tập cho học sinh, tạo ra một môi trường giáo dục mang tính tương tác cao, học sinh được khuyến khích và tạo điều kiện để chủ động tìm kiếm tri thức, sắp xếp hợp lý quá trình tự học tập, tự rèn luyện của bản thân mình.

Xác định được vấn đề thiết thực trên nên bản thân đã mạnh dạn trình bày những ý tưởng của mình thông qua nội dung của tiểu luận. Đây chỉ là một “Kế hoạch” cho việc dự kiếnquản lý ứng dụng CNTT trong giảng dạy ở trường tiểu học ......... huyện .......... Những nội dung trên đã được bản thân xây dựng dựa trên những kiến thức đã học qua lớp quản lý Giáo dục và sự hướng dẫn chi tiết, tận tình của cô giáo hướng dẫn. Đồng thời tiếp thu qua khảo sát thực tế tại trường tiểu học ......... huyện .......... Tuy nhiên với thời gian nghiên cứu và trình bày còn hạn chế nên không thể tránh khỏi sai sót. Kính mong cô giáo hướng dẫn, quý thầy cô giáo lớp Quản lý cán bộ của Học viện quản lý giáo dục góp ý cho tiểu luận được hoàn thiện hơn.

**4.2. Khuyến nghị**:

Ứng dụng CNTT vào giảng dạy ban đầu là một bài toán khó với giáo viên, nhưng chủ trương này đã cho thấy hiệu quả tích cực khi CNTT mang lại cho cả thầy và trò không gian mới nhiều hứng thú trong lớp học. Với sự hỗ trợ của máy tính và một số phần mềm dạy học cùng các thiết bị đi kèm, giáo viên có thể tổ chức tiết học một cách sinh động, các bài giảng không chỉ mang hơi thở cuộc sống hiện đại gần gũi hơn với học sinh mà còn giúp cả người dạy và người học được tiếp xúc với các phương tiện hiện đại, làm giàu thêm vốn hiểu biết của mình. Vì vậy nội dung tiểu luận triển khai có hiệu quả em xin nêu một số khuyến nghị như sau:

\* Đối với các cấp lãnh đạo:

Cần tăng cường các lớp tập huấn về CNTT, đổi mới phương pháp dạy học có ứng dụng CNTT để giáo viên có thêm kiến thức và kỹ năng trong quá trình dạy học của mình đáp ứng được yêu cầu thực tế của ngành.

Tăng cường công tác kiểm tra để nắm bắt kịp thời những điểm yếu, thiếu sót trong giảng dạy của giáo viên để giúp điều chỉnh phù hợp với thực tế nhằm nâng cao chất lượng dạy học

\* Đối với nhà trường:

Cần tăng cường trang bị các phương tiện dạy học hiện đại để giúp giáo viên có đủ điều kiện tham gia dạy học ứng dụng CNTT theo hướng đổi mới. Xây dựng kế hoạch tập huấn thường xuyên những đổi mới về phương pháp, về các phần mềm mới,… để đội ngũ GV tiếp cận kịp thời và ứng dụng có hiệu quả trong mỗi bài dạy.

\* Đối với giáo viên:

Giáo viên cần mạnh dạn, không ngại khó, tự thiết kế và sử dụng bài giảng điện tử của mình sẽ giúp cho giáo viên rèn luyện được nhiều kỹ năng và phối hợp tốt các phương pháp dạy học tích cực khác. Khi thiết kế bài giảng điện tử cần chuẩn bị trước kịch bản, tư liệu (Video, hình ảnh, bảng đồ, ….), chọn giải pháp cho sử dụng công nghệ, sau đó mới bắt tay vào soạn giảng. Nội dung bài giảng điện tử cần cô đọng, súc tích, các mô phỏng cần sát chủ đề, những nội dung học sinh ghi bài cần có qui ước (có thể dùng khung hay màu nền) sẽ khắc phục được việc ghi bài của học sinh. Không lạm dụng công nghệ nếu chúng không tác động tích cực đến quá trình dạy học và sự phát triển của học sinh, công nghệ mô phỏng nếu không phản ánh đúng nội dung, giá trị nghệ thuật và thực tế thì không nên sử dụng. Tích cực tham gia các lớp tập huấn, các lớp soạn, giảng bài giảng điện tử, thường xuyên truy cập vào các trang web và thành viên của các diễn đàn để trao đổi kinh nghiệm ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Chỉ thị 55/2008/CT-BGD&ĐT Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường giảng dạy, đào tạo và ứng dụng CNTT trong giáo dục giai đoạn 2008-2012 Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Học viện Quản lý Giáo dục (2013) - Quản lý trường Phổ thông – Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo (2013), Công văn số 166/PGD&ĐT *V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2013 - 2014*- Phòng Giáo dục và Đào tạo.

4. Trường tiểu học ......... (2013) – Kế hoạch năm học 2013-2014.

5. Tài liệu tham khảo trên Internet